

Số: 43/2019/CV-WSS

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2019

## BÁO CÁO

(V/v: Giải trình chênh lệch số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018)

**Kính gửi:**

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall, chúng tôi xin cung cấp số liệu và giải trình về việc chênh lệch số liệu kết quả hoạt động kinh doanh so với cùng kỳ năm 2018 như sau:

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

CHỈ TIÊU		Thuyết minh	Từ 01/01/2019 đến 30/06/2019 VND	Từ 01/01/2018 đến 30/06/2018 VND
<b>I.</b>	<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG</b>			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		4.587.499.128	4.134.021.718
	a. Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	32.a)	452.593.128	518.069.444
	b. Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL		-	(111.323.376)
	c. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	32.b)	4.134.906.000	3.727.275.650
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	32.c)	5.922.601.406	4.881.631.893
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	32.c)	1.519.194.321	2.764.115.416
1.4	Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)		480.000.000	-
1.5	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán		1.523.467.336	1.801.735.722
1.6	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán		207.573.899	199.412.136
1.7	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		1.286.818.180	444.545.454
1.8	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính		-	2.000.000
1.9	Thu nhập hoạt động khác			
	<b>Cộng doanh thu hoạt động</b>		<b>15.527.154.270</b>	<b>14.227.462.339</b>
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>			
2.1	Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		112.289.140.658	24.297.038.968
	a. Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	32.a)	12.846.257.171	11.355.044.587
	b. Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	32.b)	99.442.883.487	12.941.994.381
2.2	Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay		576.313.362	1.960.675.713
2.3	Chi phí hoạt động tự doanh		274.490.719	144.392.911
2.4	Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán		1.616.084.035	1.856.572.641





2.5	Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		163.889.468	226.300.417
2.6	Chi phí hoạt động tư vấn tài chính		643.333.330	626.680.484
	<b>Cộng chi phí hoạt động</b>		<b>115.563.251.572</b>	<b>29.111.661.134</b>
<b>III</b>	<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>	<b>33</b>		
3.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		109.139	9.141.458
3.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng không cố định		4.808.785	15.543.366
	<b>Cộng doanh thu hoạt động tài chính</b>		<b>4.917.924</b>	<b>24.684.824</b>
<b>IV</b>	<b>CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>	<b>34</b>		
4.1	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		45.651	47.334
4.2	Chi phí lãi vay		1.750.565.563	607.665.629
	<b>Cộng chi phí tài chính</b>		<b>1.750.611.214</b>	<b>607.712.963</b>
<b>V</b>	<b>CHI PHÍ BÁN HÀNG</b>			
<b>VI</b>	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN</b>	<b>35</b>	<b>4.428.668.231</b>	<b>4.211.771.953</b>
<b>VII</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG</b>		<b>(106.210.458.823)</b>	<b>(19.678.998.887)</b>
<b>VIII</b>	<b>THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC</b>			
8.1	Thu nhập khác	36	200.022.179	180.610.380
8.2	Chi phí khác	37	32.796.663	297.962.315
	<b>Cộng kết quả hoạt động khác</b>		<b>167.225.516</b>	<b>(117.351.935)</b>
<b>IX</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ</b>		<b>(106.043.233.307)</b>	<b>(19.796.350.822)</b>
1.1	Lợi nhuận đã thực hiện		(6.600.454.325)	(6.743.033.065)
1.2	Lợi nhuận chưa thực hiện		(99.442.778.982)	(13.053.317.757)
<b>IX</b>	<b>CHI PHÍ THUẾ TNDN</b>	<b>38</b>	-	-
10.1	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			
<b>X</b>	<b>LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN</b>		<b>(106.043.233.307)</b>	<b>(19.796.350.822)</b>

Nguyên nhân có kết quả chênh lệch trên chủ yếu là do lãi lỗ liên quan đến các khoản đầu tư tài chính và đánh giá lại giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính.

Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall xin báo cáo để Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh được biết.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HC-NS, PC và QTRR.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Viết Thắng**